

QUY ĐỊNH

**về công tác quản lý và nhiệm vụ của đảng viên,
cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong hệ thống chính trị
đi nước ngoài và quan hệ với cá nhân, tổ chức nước ngoài**

- Căn cứ Quyết định số 272-QĐ/TW, ngày 21/01/2015 của Bộ Chính trị về việc "Ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại";

- Căn cứ Quy định số 86-QĐ/TW, ngày 28/10/2022 của Ban Bí thư về nhiệm vụ của đảng viên và công tác quản lý đảng viên ở nước ngoài;

- Căn cứ Hướng dẫn số 30-HD/BTCTW, ngày 23/4/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về thực hiện một số nội dung Quy định số 86-QĐ/TW, ngày 28/10/2022 của Ban Bí thư về nhiệm vụ của đảng viên và công tác quản lý đảng viên ở nước ngoài.

- Căn cứ Điều 22 và Điều 23, Quy định số 367-QĐ/TW, ngày 04/9/2025 của Bộ Chính trị về "Một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng", Hướng dẫn 05-HD/BTCTW, ngày 12/11/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về thực hiện Quy định số 367-QĐ/TW của Bộ Chính trị;

- Căn cứ Hướng dẫn số 05-HD/BĐNTW, ngày 26/3/2019 của Ban Đối ngoại Trung ương hướng dẫn thực hiện Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại ban hành kèm theo Quyết định 272-QĐ/TW, ngày 21/01/2015 của Bộ Chính trị khóa XI và Kết luận 33-KL/TW, ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị khóa XII;

- Căn cứ Quy định 51-QĐ/TU, ngày 13/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy khoá I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Tỉnh ủy,

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về công tác quản lý và nhiệm vụ của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong hệ thống chính trị đi nước ngoài và quan hệ với cá nhân, tổ chức nước ngoài như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Quy định này quy định nguyên tắc lãnh đạo, quản lý, thẩm quyền quyết định, trách nhiệm của các cấp uỷ, tổ chức đảng; lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương và nhiệm vụ của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong hệ thống chính trị của tỉnh khi đi nước ngoài.

- Quy định này áp dụng đối với đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức người lao động trong hệ thống chính trị của tỉnh khi đi nước ngoài và quan hệ với cá nhân, tổ chức nước ngoài.

- Đảng viên thuộc lực lượng vũ trang và ngành dọc Trung ương quản lý, ngoài việc thực hiện theo quy định này, còn phải thực hiện theo quy định của ngành dọc cấp trên.

Điều 2. Nguyên tắc lãnh đạo, quản lý

1. Bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của các cấp uỷ đảng và sự quản lý tập trung của chính quyền các cấp đối với việc đi nước ngoài của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức theo phân cấp quản lý cán bộ.

2. Tuân thủ các quy định của Đảng và pháp luật Nhà nước trong quan hệ công tác, làm việc, tiếp xúc với tổ chức, cá nhân người nước ngoài.

3. Các cơ quan: Ban Tổ chức Tỉnh uỷ, Văn phòng Tỉnh uỷ và Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân tỉnh phối hợp chặt chẽ, đề cao trách nhiệm trong việc nghiên cứu, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thường trực Tỉnh uỷ lãnh đạo, chỉ đạo các vấn đề có liên quan đối với đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài và quan hệ với cá nhân, tổ chức nước ngoài.

Chương II

THẨM QUYỀN, TRÁCH NHIỆM

Điều 3. Thẩm quyền giải quyết việc đi nước ngoài và quan hệ với cá nhân, tổ chức nước ngoài

1. Thường trực Tỉnh uỷ xem xét, quyết định về việc đi nước ngoài (việc công, việc riêng) đối với Phó Bí thư Tỉnh uỷ, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Đồng Tháp, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý⁽¹⁾;

⁽¹⁾ Theo Quy định 51-QĐ/TU, ngày 13/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý đã thôi giữ chức vụ hoặc nghỉ hưu về sinh sống và sinh hoạt đảng ở địa phương (qua đề xuất của Ban Tổ chức Tỉnh uỷ). Văn phòng Tỉnh uỷ thông báo ý kiến của Thường trực Tỉnh uỷ về việc đồng ý hoặc không đồng ý cho đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Tỉnh uỷ quản lý đi nước ngoài, gửi đến cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ và Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Uỷ ban nhân dân tỉnh lập thủ tục theo quy định của Nhà nước⁽²⁾; đồng gửi Ban Tổ chức Tỉnh uỷ để theo dõi.

2. Đối với đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Tỉnh uỷ quản lý đã được cấp có thẩm quyền đồng ý về việc đi nước ngoài nhưng do thay đổi thời gian chuyển đi, các cơ quan, đơn vị báo cáo cho Ban Tổ chức Tỉnh uỷ biết.

3. Thường trực đảng uỷ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng⁽³⁾ xem xét, cho ý kiến về việc đi nước ngoài (việc công, việc riêng) đối với cán bộ, công chức, viên chức là đảng viên thuộc diện quản lý (theo phân cấp quản lý cán bộ); đối với đảng viên của các tổ chức cơ sở đảng thuộc sở, ban, ngành tỉnh (trừ đảng viên thuộc diện cấp trên quản lý) thì cấp uỷ cơ sở xem xét, cho ý kiến; trên cơ sở văn bản của cấp uỷ cho ý kiến, cơ quan, đơn vị có văn bản đề nghị Uỷ ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo quy định của Nhà nước (đối với những trường hợp do Uỷ ban nhân dân tỉnh cho ý kiến).

4. Ban Thường vụ Đảng uỷ xã, phường cho ý kiến việc đi nước ngoài (việc công, việc riêng) đối với đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện cấp uỷ xã quản lý; trên cơ sở văn bản của Ban Thường vụ Đảng uỷ xã, phường cho ý kiến, Uỷ ban nhân dân xã, phường có văn bản đề nghị Uỷ ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo quy định của Nhà nước (đối với những trường hợp do Uỷ ban nhân dân tỉnh cho ý kiến)⁽⁴⁾.

5. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động không là đảng viên đi nước ngoài (việc công, việc riêng): Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh cho ý kiến đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc diện quản lý; Thường trực đảng uỷ xã, phường cho ý kiến đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ở các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã, phường; Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã, phường cho ý kiến đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động khỏi nhà nước và đề nghị Uỷ ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo quy định của Nhà nước (đối với những trường hợp do Uỷ ban nhân dân tỉnh cho ý kiến).

⁽²⁾ Trường hợp cán bộ đã thôi giữ chức vụ hoặc nghỉ hưu thì không thông qua UBND tỉnh.

⁽³⁾ Đảng uỷ UBND tỉnh, Đảng uỷ các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng uỷ Quân sự tỉnh, Đảng uỷ Công an tỉnh.

⁽⁴⁾ Trường hợp đảng viên đã thôi giữ chức vụ hoặc nghỉ hưu, không là cán bộ, công chức, viên chức thì không thông qua UBND tỉnh.

6. Thẩm quyền giải quyết việc cán bộ, đảng viên quan hệ, tiếp xúc với cá nhân, tổ chức nước ngoài: Ban Thường vụ Tỉnh uỷ cho ý kiến đối với đảng viên thuộc diện Tỉnh uỷ quản lý, Ban Thường vụ các đảng uỷ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng, đảng uỷ cấp xã cho ý kiến đối với đảng viên thuộc diện quản lý về việc quan hệ, tiếp xúc với cá nhân, tổ chức nước ngoài được quy định tại khoản 3, Điều 22 Quy định số 367-QĐ/TW, ngày 04/9/2025 của Bộ Chính trị.

Điều 4. Trách nhiệm của cấp uỷ, lãnh đạo cơ quan, đơn vị

1. Phải cân nhắc tính chất, mục đích, yêu cầu, hiệu quả, thời gian, thành phần, kinh phí của chuyến đi để đồng ý hoặc không đồng ý cho đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đi nước ngoài. Việc cử đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài phải đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ cần thiết, đảm bảo hiệu quả thiết thực, phục vụ cho nhiệm vụ trước mắt và lâu dài của ngành, địa phương.

2. Các cơ quan, đơn vị không được tổ chức các chuyến tham quan, du lịch nước ngoài cho đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức bằng ngân sách nhà nước hoặc từ nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

3. Cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp ở địa phương, cơ quan, đơn vị đương nhiệm⁽⁵⁾ không tham gia đoàn của các doanh nghiệp trong nước đi nước ngoài, hoặc các cá nhân, tổ chức nước ngoài mời đích danh (trừ những trường hợp thật sự cần thiết).

Khi đi nước ngoài công tác, không được bố trí 02 (hai) cán bộ lãnh đạo trong cùng một cơ quan, đơn vị, địa phương đi chung một đoàn, hoặc đi khác đoàn nhưng cùng thời gian; trường hợp trong năm có nhiều đoàn đi công tác nước ngoài cần phân công hợp lý giữa các cán bộ tham gia. Riêng đối với trường hợp cán bộ các xã, phường vùng biên giới, có quan hệ kết nghĩa, khi tham gia các đoàn công tác, giao lưu ở nước bạn thì phải theo chương trình, kế hoạch và được sự đồng ý bằng văn bản của cơ quan quản lý có thẩm quyền, không giới hạn số lần đi trong năm. Trường hợp đặc biệt khác do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định phù hợp.

Trong một năm, mỗi cán bộ lãnh đạo, quản lý được đi nước ngoài về việc riêng không quá 02 (hai) lần, trừ trường hợp có nhu cầu đột xuất, hoặc công việc thật sự cần thiết.

4. Đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức không giữ vị trí lãnh đạo quản lý thì thủ trưởng cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm quán triệt không tham gia đoàn của các doanh nghiệp trong nước đi nước ngoài hoặc các cá nhân, tổ chức nước ngoài mời đích danh; trong năm đi nước ngoài về việc riêng không quá 02 (hai) lần (trừ những trường hợp thật sự cần thiết).

⁽⁵⁾ Ở cấp tỉnh là lãnh đạo các sở, ban, ngành tỉnh; ở cấp xã, phường là Bí thư, Phó Bí thư Đảng uỷ; Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân.

5. Đối với đảng viên hưu trí, nhất là đảng viên thuộc diện Tỉnh uỷ quản lý: Cần nâng cao vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên trong việc chấp hành chủ trương của Đảng, không nên đi nước ngoài bằng nguồn kinh phí tài trợ của các doanh nghiệp trong nước và của cá nhân, tổ chức nước ngoài; không đi quá 02 (hai) lần trong năm (trừ những trường hợp có lý do chính đáng và thật sự cần thiết).

6. Đối với đảng viên (bao gồm đảng viên là lãnh đạo, chủ doanh nghiệp), đang công tác tại doanh nghiệp nhà nước, các loại hình doanh nghiệp ngoài nhà nước thì số lần đi trong năm về việc công do cấp uỷ quản lý xem xét tính chất, mục đích của chuyến đi nước ngoài để có quyết định phù hợp cho từng trường hợp cụ thể.

7. Cấp uỷ, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cần quán triệt, giáo dục cho đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trước khi ra nước ngoài nâng cao nhận thức chính trị về quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động khi ra nước ngoài. Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý đảng viên và chuyển sinh hoạt đảng nếu đảng viên ra nước ngoài từ 03 tháng trở lên.

8. Khi cần thiết, Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân tỉnh giao Uỷ ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh thông tin cho đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức trước khi ra nước ngoài biết được những vấn đề cơ bản về đặc điểm tình hình, phong tục, tập quán, một số quy định của nước sở tại để giúp đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức chủ động, không bị lúng túng, bất ngờ khi đi đến quốc gia đó.

9. Tuyệt đối không được cử hoặc cho phép ra nước ngoài với bất cứ lý do gì đối với đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức đang trong thời gian bị thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, xem xét xử lý kỷ luật; đang bị điều tra, khởi tố về hành vi vi phạm pháp luật; có vấn đề chính trị cần xem xét theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

10. Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, cuối năm (chậm nhất ngày 10 hàng tháng, tháng cuối quý, 6 tháng, năm) các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh và đảng uỷ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng nếu có đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đi nước ngoài phải báo cáo việc ra nước ngoài, quan hệ với tổ chức, cá nhân người nước ngoài cho Ban Thường vụ Tỉnh uỷ (qua Ban Tổ chức Tỉnh uỷ) và Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân tỉnh.

Điều 5. Trách nhiệm của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức trong việc đi nước ngoài

1. Trước khi đi nước ngoài

- Đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức phải báo cáo trung thực bằng văn bản với thủ trưởng cơ quan, đơn vị, cấp uỷ nơi công tác hoặc nơi sinh hoạt, cấp uỷ quản lý về nội dung chuyến đi, thời gian ra nước ngoài, nước đến, kinh phí chuyến đi (nếu được tổ chức, cá nhân, đơn vị tài trợ thì phải ghi rõ tên của tổ chức, cá nhân, đơn vị đó) và chỉ được xuất cảnh ra nước ngoài khi được sự đồng ý của cấp uỷ quản lý và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

- Đối với đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức thuộc quản lý của ngành dọc phải có ý kiến của lãnh đạo ngành dọc trước khi báo cáo xin ý kiến cấp uỷ quản lý.

- Đối với lực lượng vũ trang (đối tượng thuộc diện Tỉnh uỷ quản lý) phải có ý kiến đồng ý của lãnh đạo trực tiếp cấp trên trước khi báo cáo xin ý kiến Thường trực Tỉnh uỷ.

- Đối với cán bộ lãnh đạo sở, ngành tỉnh thuộc khối nhà nước, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Uỷ ban nhân dân tỉnh phải có văn bản đồng ý của Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân tỉnh trước khi báo cáo xin ý kiến Thường trực Tỉnh uỷ.

- Khi đã được cấp uỷ quản lý đồng ý, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức liên hệ với Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh để được hướng dẫn thủ tục xuất cảnh theo quy định của Nhà nước và nắm những thông tin cần thiết của nước sở tại mà đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức đi đến.

2. Khi ra nước ngoài

- Phải chấp hành nghiêm Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam, các quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước, pháp luật của Việt Nam và nước sở tại về xuất cảnh, nhập cảnh và các quy định khác có liên quan. Trong quan hệ giao tiếp với tổ chức, cá nhân người nước ngoài cần cẩn trọng, không làm phương hại đến lợi ích đất nước và an ninh quốc gia.

Đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm bảo mật trong tiếp xúc, làm việc trực tiếp với người nước ngoài: Không được tiết lộ thông tin về dự kiến chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng; tình hình tổ chức, cán bộ; tài liệu mật của Đảng, Nhà nước và của địa phương, cơ quan, đơn vị; những vấn đề khác không liên quan đến nhiệm vụ được giao.

- Không được mang tài liệu mật của Đảng, Nhà nước và tài liệu chưa được phép lưu hành của Đảng, Nhà nước ra nước ngoài. Trường hợp được cơ quan có thẩm quyền cho phép, phải chấp hành nghiêm chế độ bảo quản, sử dụng tài liệu mật, không để lộ, lọt ra nước ngoài. Khi về nước phải giao lại và báo cáo đầy đủ việc quản lý, sử dụng tài liệu mật trong thời gian ở nước ngoài.

- Đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức ra nước ngoài nếu đi theo đoàn không được tự ý tách đoàn. Nếu đột xuất, cần thiết phải tách đoàn để giải quyết công việc

riêng thì phải báo cáo, xin ý kiến và được sự đồng ý của Trưởng đoàn (báo cáo phải nêu rõ nội dung, lý do của việc tách đoàn).

- Phải luôn nâng cao cảnh giác, chủ động phòng ngừa và đấu tranh với những hoạt động thu thập tình báo, chia rẽ, lôi kéo, chống phá của các thế lực thù địch. Khi phát hiện các biểu hiện hoạt động lôi kéo, mua chuộc, khống chế; vô ý để lộ, lọt thông tin, mất tài liệu mật phải kịp thời báo cáo cấp uỷ quản lý hoặc cơ quan chức năng.

- Khi hết thời hạn ở nước ngoài, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức muốn ở lại thêm một khoảng thời gian thì phải báo cáo và chỉ được ở lại khi được sự đồng ý bằng văn bản của Uỷ ban nhân dân tỉnh; đồng thời phải báo cáo và được cấp uỷ đảng theo phân cấp quản lý cán bộ, trưởng cơ quan đại diện Việt Nam ở nước sở tại cho phép gia hạn.

3. Khi về nước

- Đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức ra nước ngoài, sau khi nhập cảnh về nước trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc phải báo cáo đầy đủ, trung thực, bằng văn bản⁽⁶⁾ cho cấp uỷ nơi công tác hoặc cấp uỷ nơi sinh hoạt và cấp uỷ quản lý (nếu đi theo đoàn thì Trưởng đoàn báo cáo); đối với cán bộ thuộc diện Tỉnh uỷ quản lý, sau chuyến đi phải báo cáo kết quả chuyến đi về Ban Thường vụ Tỉnh uỷ (qua Ban Tổ chức Tỉnh uỷ). Nội dung báo cáo về kết quả chuyến đi, việc chấp hành pháp luật Việt Nam, pháp luật nước sở tại, quan hệ tiếp xúc với cá nhân, tổ chức nước ngoài, cần nêu rõ những mô hình tiên tiến, những kinh nghiệm hay có thể vận dụng trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Trường hợp đảng viên (không phải là cán bộ lãnh đạo) của cơ quan, đơn vị thường xuyên đi nước ngoài, phải báo cáo nội dung các chuyến đi nước ngoài trong kỳ sinh hoạt chi bộ gần nhất.

- Không được mang về nước những tài liệu, văn hóa phẩm bị cấm.
- Phải có trách nhiệm bàn giao hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ cho bộ phận tổ chức của cơ quan, đơn vị mình để quản lý theo quy định. Hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ chỉ được sử dụng đi nước ngoài vì mục đích công vụ.

Điều 6. Trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong quan hệ, tiếp xúc với cá nhân, tổ chức nước ngoài

1. Những vấn đề phải báo cáo chi bộ nơi sinh hoạt và cấp uỷ quản lý

- Có cha, mẹ đẻ, người trực tiếp nuôi dưỡng của bản thân; cha, mẹ đẻ, người

⁽⁶⁾ Đảng viên ra nước ngoài dưới 03 tháng báo cáo theo Mẫu 1, từ 03 tháng trở lên báo cáo theo Mẫu 2 (ban hành kèm Hướng dẫn số 30-HD/BTCTW, ngày 23/4/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về thực hiện một số nội dung Quy định số 86-QĐ/TW, ngày 28/10/2022 của Ban Bí thư về nhiệm vụ của đảng viên và công tác quản lý đảng viên ở nước ngoài).

trực tiếp nuôi dưỡng của vợ hoặc chồng; vợ hoặc chồng; anh, chị, em ruột; con đẻ, con dâu, con rể, con nuôi theo quy định của pháp luật đang học tập, làm việc, sinh sống ở nước ngoài. Báo cáo nêu rõ địa chỉ cư trú, nghề nghiệp, thái độ chính trị của từng người thân có liên quan ở nước ngoài⁽⁷⁾.

- Có con kết hôn với người nước ngoài hoặc người Việt Nam định cư ở nước ngoài. Đảng viên phải báo cáo đầy đủ, trung thực theo Quy định 127-QĐ/TW, ngày 03/11/2004 của Ban Bí thư về việc đảng viên có quan hệ hôn nhân với người nước ngoài, đảng viên có con quan hệ hôn nhân với người nước ngoài và kết nạp những người có quan hệ hôn nhân với người nước ngoài vào Đảng.

- Được cá nhân, tổ chức nước ngoài tặng tiền, hàng, hiện vật có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (báo cáo nêu rõ lý do và thái độ chính trị của cá nhân, tổ chức cho, tặng).

- Cho cá nhân, tổ chức nước ngoài thuê tài sản (báo cáo nêu rõ tổ chức, cá nhân, thời gian, mục đích của bên thuê và phải thực hiện đầy đủ những thủ tục pháp lý theo quy định hiện hành của Nhà nước).

- Có vợ hoặc chồng, con học ở nước ngoài (báo cáo nêu rõ tên trường học, nội dung, thời gian học, nguồn tài chính cho đi học; nếu do cá nhân, tổ chức nước ngoài hoặc cá nhân, doanh nghiệp trong nước tài trợ thì phải báo cáo rõ điều kiện của tổ chức, cá nhân tài trợ; nếu tự túc thì nói rõ nguồn tiền). Đảng viên phải có trách nhiệm quản lý, giáo dục vợ hoặc chồng, con khi ở nước ngoài và hàng năm báo cáo về thái độ chính trị, việc chấp hành pháp luật nước sở tại của vợ hoặc chồng, con.

Đảng viên có vợ hoặc chồng, con đi học tự túc ở nước ngoài từ trước khi có Quy định 367-QĐ/TW của Bộ Chính trị, nay chưa về nước cũng phải báo cáo với cấp uỷ quản lý, cấp uỷ nơi sinh hoạt những nội dung trên và nêu rõ lý do việc chưa về nước của vợ hoặc chồng, con mình; nêu rõ ở lại nước ngoài để tiếp tục học tập, công tác, làm việc hay sinh sống lâu dài.

2. Những vấn đề phải báo cáo (bằng văn bản) và được sự đồng ý của cấp uỷ quản lý trước khi thực hiện

- Nhận lời mời ra nước ngoài hoặc làm việc với cá nhân, tổ chức nước ngoài dưới mọi hình thức, trừ trường hợp thực hiện nhiệm vụ được cơ quan có thẩm quyền giao.

- Liên doanh, liên kết, đầu tư vốn với mọi hình thức với cá nhân, tổ chức nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài (báo cáo nêu rõ thái độ chính trị của cá nhân, tổ chức dự định liên doanh, liên kết; ngành nghề; quy mô, hình thức, thời gian liên doanh, liên kết, tổng mức đầu tư, lượng vốn đảng viên tham gia góp và

⁽⁷⁾ Báo cáo theo Mẫu Phụ lục số 9 "Bản cam kết về thái độ chính trị của thân nhân ở nước ngoài" ban hành kèm theo Hướng dẫn số 05-HD/BTCTW, ngày 12/11/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về thực hiện Quy định số 367-QĐ/TW của Bộ Chính trị "Một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng".

nguồn vốn góp).

- Nhận huân chương, huy chương, giải thưởng, học hàm, học vị hoặc các danh hiệu khác của nước ngoài không thuộc hiệp định hợp tác giữa hai Nhà nước, chương trình hợp tác giữa Đảng Cộng sản Việt Nam với các đảng chính trị của các quốc gia khác (báo cáo nêu rõ lý do, hình thức nhận huân chương, huy chương, giải thưởng, học hàm, học vị hoặc các danh hiệu khác của nước ngoài, cơ quan, tổ chức tặng và những điều kiện của phía nước ngoài đối với đảng viên).

- Kết hôn với người nước ngoài; làm thủ tục xuất cảnh để sinh sống, định cư ở nước ngoài. Đảng viên phải báo cáo, thực hiện đúng theo Quy định 127-QĐ/TW, ngày 03/11/2004 của Ban Bí thư về việc đảng viên có quan hệ hôn nhân với người nước ngoài, đảng viên có con quan hệ hôn nhân với người nước ngoài và kết nạp những người có quan hệ hôn nhân với người nước ngoài vào Đảng.

- Ra nước ngoài theo lời mời của cá nhân, tổ chức nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài hoặc ra nước ngoài về việc riêng (báo cáo nêu rõ về mối quan hệ của bản thân với tổ chức nước ngoài, người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài; lý do mời; chi phí cho chuyến đi do tài trợ, hay tự túc; nếu tài trợ thì nêu rõ điều kiện của tổ chức, cá nhân tài trợ; nếu tự túc thì nói rõ nguồn tiền).

3. Kịp thời báo cáo cấp uỷ quản lý hoặc cơ quan chức năng khi bị cá nhân, tổ chức nước ngoài lôi kéo, mua chuộc, không chế; vô ý để lộ, lọt thông tin, mất tài liệu mật.

Chương III **HỒ SƠ, THỦ TỤC ĐI NƯỚC NGOÀI, SINH HOẠT ĐẢNG**

Điều 7. Hồ sơ, thủ tục đi nước ngoài

1. Đối với việc đi nước ngoài của các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh uỷ (kể cả trường hợp Bí thư Tỉnh uỷ kiêm Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh), Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng công tác tại các cơ quan Đảng của tỉnh, Văn phòng Tỉnh uỷ tham mưu Thường trực Tỉnh uỷ gửi Tờ trình cho cấp Trung ương có thẩm quyền quyết định.

2. Đối với việc đi nước ngoài của Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (không phải là Bí thư Tỉnh uỷ); Đảng uỷ các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng uỷ Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh gửi Tờ trình đến cấp Trung ương có thẩm quyền quyết định sau khi có ý kiến phê duyệt của Thường trực Tỉnh uỷ.

3. Đối với việc đi nước ngoài của Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng

công tác tại Đoàn đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh; Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh tham mưu Đoàn đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh gửi Tờ trình về việc đi nước ngoài đến cấp Trung ương có thẩm quyền quyết định sau khi có ý kiến phê duyệt của Thường trực Tỉnh uỷ.

4. Đối với việc đi nước ngoài của Phó Bí thư Tỉnh uỷ, cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý đã thôi giữ chức vụ hoặc nghỉ hưu về sinh sống và sinh hoạt đảng ở địa phương khi đi nước ngoài sử dụng ngân sách nhà nước, các đồng chí thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý theo quy định hiện hành khi đi nước ngoài do Thường trực Tỉnh uỷ xem xét, quyết định.

5. Đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Tỉnh uỷ quản lý, khi có yêu cầu đi nước ngoài, phải có văn bản đề nghị của cấp uỷ hoặc thủ trưởng cơ quan, đơn vị cử đi⁽⁸⁾, gửi Thường trực Tỉnh uỷ (qua Ban Tổ chức Tỉnh uỷ) trước khi đi ít nhất 10 ngày làm việc (trừ trường hợp có nhu cầu đột xuất, công việc thực sự cần thiết). Nếu đi tham dự hội nghị, học tập kinh nghiệm phải đính kèm báo cáo chi tiết, cụ thể về nội dung hội nghị, học tập kinh nghiệm.

- Đối với các chức danh lãnh đạo sở, ban ngành tỉnh (khỏi Nhà nước); lãnh đạo các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Uỷ ban nhân dân tỉnh; lãnh đạo Uỷ ban nhân dân cấp xã, phường khi đi nước ngoài, văn bản đề nghị do lãnh đạo cơ quan, đơn vị ký, kèm theo văn bản đồng ý của Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân tỉnh gửi Thường trực Tỉnh uỷ (qua Ban Tổ chức Tỉnh uỷ).

- Lãnh đạo các doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước hoặc được cổ phần hóa mà Nhà nước giữ cổ phần chi phối 51% trở lên không trực thuộc Uỷ ban nhân dân tỉnh, khi đi nước ngoài văn bản đề nghị do lãnh đạo cơ quan, đơn vị ký, kèm theo văn bản đồng ý của cấp uỷ có thẩm quyền quản lý gửi Ban Tổ chức Tỉnh uỷ.

- Thường trực Tỉnh uỷ xem xét, giải quyết trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị. Đối với những trường hợp đi nước ngoài đột xuất (thực hiện công vụ hoặc trường hợp đặc biệt khác) Thường trực Tỉnh uỷ xem xét, quyết định.

6. Đối với đoàn đi công tác nước ngoài:

- Đoàn cán bộ thuộc ngành dọc Trung ương chọn cán bộ thuộc diện Tỉnh uỷ quản lý đi theo đoàn ra nước ngoài: Cơ quan, đơn vị báo cáo Thường trực Tỉnh uỷ biết (đồng gửi Ban Tổ chức Tỉnh uỷ để theo dõi).

- Đoàn cán bộ do Uỷ ban nhân dân tỉnh tổ chức đi công tác nước ngoài: Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân tỉnh báo cáo Thường trực Tỉnh uỷ cho ý kiến (đồng

⁽⁸⁾ Trường hợp đi nước ngoài về việc riêng, đảng viên cần có đơn theo Mẫu Phụ lục số 8 "Đơn đề nghị ra nước ngoài về việc riêng" ban hành kèm theo Hướng dẫn số 05-HD/BTCTW, ngày 12/11/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về thực hiện Quy định số 367-QĐ/TW của Bộ Chính trị; trường hợp đi công tác thì không cần đơn.

gửi về Ban Tổ chức Tỉnh uỷ để theo dõi).

Đối với cán bộ, công chức, viên chức là đảng viên không thuộc diện Tỉnh uỷ quản lý được cơ quan, đơn vị cử tham gia đoàn công tác của Tỉnh uỷ, Uỷ ban nhân dân tỉnh tổ chức đi công tác, nghiên cứu, học tập kinh nghiệm ở nước ngoài thì cơ quan, đơn vị cử đi không phải làm văn bản đề nghị gửi cấp uỷ đảng theo phân cấp quản lý cán bộ để xin ý kiến nhưng cơ quan chủ quản của cán bộ, công chức, viên chức phải gửi quyết định thành lập đoàn của Thường trực Tỉnh uỷ hoặc Uỷ ban nhân dân tỉnh về cấp uỷ đảng theo phân cấp quản lý cán bộ để theo dõi, tổng hợp.

7. Đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức không thuộc diện Tỉnh uỷ quản lý, khi có yêu cầu đi nước ngoài, hồ sơ, thủ tục thực hiện theo quy định hiện hành của Uỷ ban nhân dân tỉnh về trình tự, thủ tục đi nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức tỉnh.

8. Cán bộ, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý có quan hệ với cá nhân, tổ chức nước ngoài được quy định tại khoản 1, khoản 2, Điều 7 của Quy định này trước khi thực hiện phải báo cáo xin ý kiến (bằng văn bản) Ban Thường vụ Tỉnh uỷ (gửi qua Ban Tổ chức Tỉnh uỷ) trước ít nhất 20 ngày làm việc và chấp hành theo ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

Điều 8. Về sinh hoạt đảng của đảng viên khi ra nước ngoài

1. Đảng viên ra nước ngoài từ 01 tháng đến dưới 03 tháng, nếu trong đoàn đi có từ 03 đảng viên trở lên thì cấp uỷ có thẩm quyền quyết định lập chi bộ sinh hoạt tạm thời.

2. Đảng viên ra nước ngoài từ 03 tháng đến dưới 12 tháng thì phải chuyển sinh hoạt đảng tạm thời từ cấp uỷ cơ sở nơi đi đến đảng uỷ hoặc chi uỷ cơ sở ở nước ngoài.

3. Đảng viên ra nước ngoài từ 12 tháng trở lên thì chuyển sinh hoạt đảng chính thức ra nước ngoài qua Đảng uỷ Bộ Ngoại giao. Trường hợp doanh nghiệp nhà nước có công ty thành viên, đơn vị trực thuộc làm việc dài hạn ở nước ngoài có đủ điều kiện thành lập tổ chức đảng thì cấp uỷ doanh nghiệp đó quyết định thành lập tổ chức đảng tại các đơn vị trên và thông báo với Đảng uỷ Bộ Ngoại giao trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày thành lập để phối hợp quản lý. Đảng viên đi xuất khẩu lao động chuyển sinh hoạt đảng chính thức ra ngoài nước qua cấp uỷ xã, phường. Nếu có từ 03 đảng viên chính thức trở lên đến quốc gia, vùng lãnh thổ chưa có tổ chức đảng thì Đảng uỷ Bộ Ngoại giao sẽ xem xét ra quyết định thành lập chi bộ.

4. Trường hợp đảng viên đi làm việc đơn lẻ, đi việc riêng đến quốc gia, vùng lãnh thổ chưa có tổ chức đảng thì cấp uỷ cơ sở cho phép đảng viên được miễn sinh hoạt đảng trong thời gian ở nước ngoài. Đảng viên được miễn sinh hoạt đảng trong trường hợp này phải có trách nhiệm giữ gìn tư cách đảng viên, đóng đảng phí theo quy định, định kỳ hàng năm phải có báo cáo kiểm điểm bằng văn bản gửi về cấp uỷ

cơ sở quản lý trong nước.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Các cấp uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ; các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các Hội được đảng, nhà nước giao nhiệm vụ cấp tỉnh có trách nhiệm lãnh đạo, tổ chức thực hiện nghiêm Quy định này.

2. Đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy định này, căn cứ tính chất, mức độ vi phạm để xử lý về mặt Đảng, xử lý hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo các quy định hiện hành.

3. Ban Tổ chức Tỉnh uỷ, Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm theo dõi và định kỳ hàng quý, 6 tháng, cuối năm hoặc đột xuất báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thường trực Tỉnh uỷ việc thực hiện quy định này.

4. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các quy định trước đây. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc nội dung cần điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Ban Thường vụ Tỉnh uỷ (qua Ban Tổ chức Tỉnh uỷ) để xem xét bổ sung, sửa đổi.

5. Quy định này được phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Các đồng chí Tỉnh uỷ viên,
- Các ban Đảng, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc tỉnh,
- Các Đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ,
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ + PTH (VThanh).

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

Phan Văn Thắng